

BÁO CÁO

**đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Quy chế làm việc
của cấp ủy cơ sở**

Căn cứ Công văn số 5113-CV/BTCTW, ngày 26/5/2023 của Ban Tổ chức Trung ương về việc báo cáo việc ban hành, hướng dẫn, tổ chức thực hiện quy chế làm việc của cấp ủy cơ sở, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai báo cáo kết quả như sau:

I- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Đảng bộ tỉnh Đồng Nai hiện có 16 đảng bộ trực thuộc tỉnh (11 đảng bộ huyện, thành phố, 02 đảng bộ khối, 02 đảng bộ lực lượng vũ trang, 01 đảng bộ tổng Công ty Cao su Đồng Nai); 714 tổ chức cơ sở đảng (*gồm 355 chi bộ cơ sở và 359 đảng bộ cơ sở, với 3.387 chi bộ trực thuộc*), với 87.398 đảng viên.

Sau đại hội nhiệm kỳ 2020-2025, ban thường vụ các cấp ủy trực thuộc tỉnh chuẩn y kết quả bầu cử, các cấp ủy cơ sở đã kịp thời chỉ đạo xây dựng và thông qua quy chế làm việc, phân công trách nhiệm đối với từng đồng chí cấp ủy; xây dựng và thông qua chương trình công tác, chương trình kiểm tra toàn khóa để tổ chức thực hiện. Hằng năm có chương trình công tác năm, 6 tháng, quý, tháng và tuần. Tuỳ thuộc vào nhiệm vụ được giao, trong chương trình làm việc của cấp ủy đã có sự điều chỉnh, bổ sung phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị.

Các cấp ủy cơ sở đã thực hiện nhiệm vụ lãnh đạo toàn diện các mặt công tác của chi bộ, đảng bộ cơ sở và các tổ chức đoàn thể của cấp cơ sở; lãnh đạo bằng nghị quyết, kết luận, chương trình hành động, quy chế. Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, các cấp ủy cơ sở luôn bám sát quy chế làm việc, chấp hành nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Kế thừa quy chế làm việc của nhiệm kỳ trước thực hiện quy chế làm việc, cấp ủy và các đồng chí cấp ủy viên đã chấp hành và thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc lãnh đạo chi bộ, đảng bộ và các tổ chức đoàn thể thực hiện tốt các nhiệm vụ, các mục tiêu, chỉ tiêu của Nghị quyết đại hội của cấp mình đề ra. Ba năm gần đây, do ảnh hưởng của tình hình dịch Covid- 19, các cấp ủy đã chỉ đạo quyết liệt các giải pháp phòng chống dịch bệnh vừa triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội

hàng năm đều có sự chuyển biến tích cực đạt và vượt chỉ tiêu trên giao, quốc phòng - an ninh được giữ vững và ổn định, công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị đạt nhiều kết quả đáng ghi nhận với những cách làm mới, sáng tạo được tỉnh và các cấp huyện đánh giá cao.

II- KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Việc xây dựng và ban hành Quy chế làm việc

1.1. Việc tổ chức quán triệt, triển khai, cụ thể hóa văn bản của Trung ương

Căn cứ các văn bản của Trung ương, của Tỉnh ủy, Văn phòng cấp ủy cấp huyện đã sao y gửi đến các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan. Ban tuyên giáo cấp ủy cấp huyện đã chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu, tổ chức quán triệt; tuyên truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng (trực tuyến, báo, đài, trang điện tử, bản tin nội bộ) tuyên truyền nội dung quy định đến cấp ủy các cấp, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, đến tận đội ngũ cán bộ, đảng viên.

1.2. Căn cứ xây dựng Quy chế làm việc của cấp ủy cấp cơ sở

Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam (khóa XI), Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “thi hành Điều lệ Đảng”; các quy định về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong các loại hình doanh nghiệp, công an, quân đội, cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập; quy chế làm việc của cấp ủy tỉnh, cấp huyện; quy chế làm việc của cấp ủy các khóa trước và tình hình thực tế của địa phương, đơn vị. Quy chế làm việc của cấp cơ sở được xây dựng dựa trên cơ sở kế thừa Quy chế làm việc của các khóa và có điều chỉnh bổ sung theo định hướng Nghị quyết Đại hội chi bộ, đảng bộ cơ sở đã xác định của mỗi nhiệm kỳ.

Sau bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, Hội đồng nhân dân các xã, phường, thị trấn nhiệm kỳ 2021-2026 đã tổ chức kỳ họp thứ nhất để bầu các chức danh chủ chốt khóa mới, Ban Chấp hành Đảng bộ phường, xã đã kịp thời sửa đổi, bổ sung ban hành Quy chế làm việc trong đó điều chỉnh, bổ sung quyền hạn, trách nhiệm của đồng chí Bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và khi có các quyết định luân chuyển, điều động của các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành các vị trí và kiêm nhiệm các chức danh phù hợp.

2.1. Việc xây dựng quy chế làm việc của cấp ủy

Sau đại hội, căn cứ Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương, tỉnh, cấp ủy cấp trên cơ sở, cấp ủy cơ sở đã chỉ đạo, phân công cấp ủy viên phụ trách xây dựng dự thảo quy chế làm việc, lấy ý kiến tham gia của các đồng chí trong Ban Thường vụ (hoặc Bí thư, Phó bí thư nơi không có Ban Thường vụ); xin ý kiến của các chi bộ trực thuộc, các cơ quan, đoàn thể có liên quan để trao đổi, bàn và thống nhất các điều, khoản quy định về mối quan hệ trong quy chế để phối

hợp thực hiện; các ý kiến tham gia được tiếp thu hoàn chỉnh, gửi các đồng chí trong Ban Chấp hành để hoàn thiện, trình Hội nghị Ban Chấp hành thông qua, thống nhất ban hành quy chế làm việc của cấp ủy. Các quy chế được gửi đến các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, các chi bộ trực thuộc, tổ chức đoàn thể để phối hợp thực hiện. Trong quá trình thực hiện, xét thấy cần thiết khi có sửa đổi của cấp trên, tình hình thực tiễn, nhân sự có sự thay đổi, Ban Chấp hành cấp ủy cơ sở nghiên cứu để sửa đổi, bổ sung kịp thời.

2.2. Nội dung chủ yếu của quy chế làm việc

2.2.1. Về đối tượng, phạm vi

Các cấp ủy cơ sở xây dựng quy chế làm việc xác định nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ và lề lối làm việc của tập thể Ban Chấp hành đảng bộ, chi bộ, ban thường vụ, thường trực đảng ủy cấp cơ sở nhiệm kỳ 2020 - 2025, cá nhân ủy viên ban chấp hành đảng bộ và các bộ phận tham mưu, giúp việc đảng ủy.

2.2.2. Về thực hiện nhiệm vụ, thẩm quyền trách nhiệm, phân cấp của tập thể và cá nhân trong đảng ủy, chi ủy cơ sở ở các loại hình tổ chức cơ sở đảng.

- Nhiệm vụ, quyền hạn của cấp ủy, tổ chức đảng: Chỉ đạo hoàn thiện các công việc sau Đại hội và tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết đại hội đảng các cấp như: Ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ cấp huyện, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ cấp cơ sở nhiệm kỳ 2020-2025, các kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nghị quyết; chương trình công tác và chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa. Chỉ đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026; bầu trưởng ấp, khu phố và Đại hội chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở, nhiệm kỳ 2022-2025 đảm bảo an toàn, dân chủ, đúng luật và đạt kết quả cao.

- Thảo luận, quyết định và ban hành các nghị quyết, các kế hoạch, công văn, hướng dẫn để lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng đảng, chính quyền, công tác tư tưởng, vận động quần chúng, quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội, công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, xây dựng hệ thống chính trị cơ sở với các nội dung để bàn, cho ý kiến vào các văn bản: Quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ của cấp ủy, giới thiệu bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2020 - 2025 giai đoạn 2021- 2026 và giới thiệu quy hoạch giai đoạn 2025 - 2030 giai đoạn 2021-2026; các chủ trương, định hướng những vấn đề quan trọng để Hội đồng nhân dân cấp xã ban hành nghị quyết, Ủy ban nhân dân thực hiện xây dựng kế hoạch, đề án, cơ chế cụ thể, các nhiệm vụ về: Xây dựng nông thôn mới, công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19; vận động nhân dân phát triển kinh tế, chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi cho giá trị kinh tế cao; công tác an ninh,

trật tự, vệ sinh môi trường. Thảo luận, quyết định các chương trình, dự án quan trọng thuộc thẩm quyền của địa phương; về công tác thu, chi ngân sách; xây dựng cơ bản, danh mục các công trình.

- Lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đổi mới phương thức hoạt động, khắc phục tình trạng "hành chính hóa", gắn bó chặt chẽ với Nhân dân; thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; lãnh đạo tổ chức thành công Đại hội Hội Liên hiệp phụ nữ, nhiệm kỳ 2021-2026; Đại hội Hội Cựu chiến binh, Đại hội Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2022-2027; Đại hội Công đoàn nhiệm kỳ 2023-2028 tại các xã, phường, cơ quan, đơn vị. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, giải quyết những tồn tại, vướng mắc hoặc vấn đề phức tạp nảy sinh trên địa bàn; công tác kiểm tra, giám sát toàn diện về các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Lãnh đạo công tác tổ chức cán bộ: Biểu quyết giới thiệu về nhân sự bổ sung ủy viên ban chấp hành đảng bộ, Ủy viên ủy ban kiểm tra Đảng ủy; nhân sự ứng cử, bổ nhiệm các chức danh cán bộ thuộc diện ban thường vụ cấp huyện quản lý; giới thiệu ứng cử các chức danh đối với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã, bí thư chi bộ, trưởng thôn, khu phố theo thẩm quyền. Đề nghị xét, ban hành nghị quyết đề nghị kết nạp đảng viên; công nhận đảng viên chính thức; xóa tên đảng viên; kỷ luật đảng viên hoặc đề nghị kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên theo quy định; thảo luận, quyết định thành lập, hợp nhất, sáp nhập, chia tách và giải thể chi bộ trực thuộc đảng bộ; quy hoạch nhân sự ban chấp hành, ban thường vụ, các chức danh chủ chốt cấp ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý, đánh giá, xếp loại chất lượng và khen thưởng chi bộ trực thuộc, cán bộ, đảng viên theo thẩm quyền. Tổ chức các hội nghị sơ kết, tổng kết 6 tháng, hàng năm; các hội nghị phổ biến, tuyên truyền, quán triệt và sơ tổng kết các chi thị, nghị quyết của Trung ương, tỉnh, thành phố và cấp ủy cơ sở, đồng thời thực hiện nghiêm quy chế chất vấn trong Đảng theo Quyết định số 158-QĐ/TW ngày 12/5/2008 của Bộ Chính trị.

- Căn cứ vào từng loại hình tổ chức đảng, các tổ chức đảng xác định những nội dung, nhiệm vụ đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo, cho chủ trương định hướng các nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, các đoàn thể; những nội dung bắt buộc phải bàn và quyết định của đảng ủy trong những nhiệm vụ quan trọng để hạn chế sự lạm quyền, nhất là các đảng bộ doanh nghiệp nhà nước hoặc nhà nước chi phối mà đồng chí bí thư cấp ủy đồng thời là giám đốc. Quy chế quy định nhiệm vụ, quyền hạn của ban thường vụ đảng ủy; những nội dung, nhiệm vụ đảng ủy ủy quyền cho tập thể ban thường vụ đảng ủy giải quyết. Ban thường vụ đảng ủy lãnh đạo, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, cấp

trên và nghị quyết đại hội đảng bộ; chuẩn bị, quyết định về công tác tổ chức, cán bộ trình đảng ủy quyết định hoặc quyết định những nội dung theo ủy quyền của đảng ủy.

2.2.2. *Nhiệm vụ, quyền hạn của cá nhân*

- Xác định rõ nhiệm vụ, quyền hạn của ủy viên ban chấp hành, ủy viên ban thường vụ đảng ủy trong việc triển khai, đôn đốc, kiểm tra, giám sát thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, cấp trên và của Đảng ủy ở đơn vị, lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách. Nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động đề xuất với đảng ủy, ban thường vụ đảng ủy và thường trực đảng ủy các chủ trương, giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ trên lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách và những vấn đề liên quan đến phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh.

- Nhiệm vụ, quyền hạn của đồng chí Bí thư chi, Đảng bộ cơ sở: Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chức năng, nhiệm vụ của chi, đảng bộ, cùng tập thể đảng ủy lãnh đạo toàn diện nhiệm vụ chính trị của chi, đảng bộ và chịu trách nhiệm trực tiếp về những công việc được phân công. Trong đó, đảng ủy các xã, phường đã quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn của đồng chí bí thư đảng ủy đồng thời là Chủ tịch Hội đồng nhân dân hoặc đồng thời là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã. Ngoài việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của bí thư đảng ủy, đồng chí bí thư đảng ủy đồng thời là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; là người đứng đầu Ủy ban nhân dân, lãnh đạo và điều hành mọi công việc của Ủy ban nhân dân, các thành viên Ủy ban nhân dân. Cùng với Ủy ban nhân dân chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân theo Luật Tổ chức Chính quyền địa phương; trước đảng ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp xã và Ủy ban nhân dân thành phố. Chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Nhiệm vụ, quyền hạn của đồng chí Phó Bí thư thường trực Đảng ủy: Cùng với thường trực đảng ủy chịu trách nhiệm về toàn bộ nhiệm vụ và hoạt động của ban thường vụ đảng ủy, chịu trách nhiệm trước đảng ủy, ban thường vụ đảng ủy về nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

2.2.3. *Về mối quan hệ công tác*

- *Đối với chính quyền cùng cấp:* Đảng ủy lãnh đạo Hội đồng nhân dân cùng cấp trong việc cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết của đảng ủy để xây dựng nghị quyết và thực hiện chức năng giám sát; định hướng trong xác định phương hướng nhiệm vụ, chủ trương, biện pháp lớn về kinh tế - xã hội để đưa ra Hội đồng nhân dân thảo luận, quyết định. Định kỳ quý, năm hoặc khi có yêu cầu, thường trực Hội đồng nhân dân báo cáo với đảng ủy về tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền hoặc chuyên đề công tác được phân công;

- Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cùng cấp tổ chức thực hiện các chủ trương, định hướng lớn về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh. Định kỳ quý, năm hoặc khi có yêu cầu, Ủy ban nhân dân báo cáo với Đảng ủy về tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền hoặc chuyên đề công tác được phân công; duy trì giao ban hàng tuần về những kết quả chủ yếu, nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và những kiến nghị, đề xuất xin chủ trương của Ủy ban nhân dân và các tổ chức kinh tế và hệ thống chính trị.

- *Lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp* trong việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, xây dựng tổ chức vững mạnh; chăm lo quyền, lợi ích hợp pháp của đoàn viên, hội viên; thực hiện tốt các phong trào thi đua yêu nước ở địa phương. Định kỳ tháng, quý, năm hoặc khi có yêu cầu, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội báo cáo với ban chấp hành, ban thường vụ đảng ủy về tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền hoặc chuyên đề công tác được phân công.

- *Với các chi bộ trực thuộc Đảng bộ:* Đảng ủy, ban thường vụ đảng ủy thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các chi bộ trực thuộc và thông qua các đồng chí đảng ủy viên được phân công phụ trách; định kỳ hoặc đột xuất, ban thường vụ đảng ủy làm việc trực tiếp với chi ủy hoặc toàn thể chi bộ; định kỳ hàng tháng, tổ chức giao ban với các đồng chí bí thư chi bộ đồng thời là trưởng thôn, khu phố để triển khai nghị quyết lãnh đạo, nghe tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ và các kiến nghị, đề xuất.

- *Đối với tổ chức cơ sở đảng trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp* thì xây dựng mối quan hệ phối hợp với thủ trưởng đơn vị, với đoàn thể nhân dân và cấp ủy, chính quyền địa phương, trong đó, xây dựng rõ mối quan hệ phối hợp với thủ trưởng đơn vị đó là cấp uỷ bảo đảm và tạo điều kiện để thủ trưởng đơn vị thực hiện trách nhiệm, quyền hạn được giao; thủ trưởng đơn vị bảo đảm và tạo điều kiện để đảng bộ, chi bộ thực hiện quy định này. Cấp uỷ thường xuyên thông báo với thủ trưởng đơn vị ý kiến của đảng viên, quần chúng về việc thực hiện các nhiệm vụ và chính sách, chế độ trong đơn vị; định kỳ (3 tháng, 6 tháng, 1 năm, vào dịp đại hội đảng) và đột xuất khi có yêu cầu, thủ trưởng đơn vị báo cáo với cấp uỷ hoặc đại hội về tình hình thực hiện các mặt công tác và những chủ trương, nhiệm vụ sắp tới của đơn vị; cấp uỷ hoặc đảng bộ, chi bộ thảo luận, ra nghị quyết về những vấn đề lớn, quan trọng và lãnh đạo đảng viên, quần chúng trong đơn vị thực hiện.

- *Đối với tổ chức cơ sở đảng trong đơn vị sự nghiệp ngoài công lập,* xây dựng rõ mối quan hệ với Hội đồng quản trị; thủ trưởng đơn vị báo cáo với cấp uỷ hoặc đại hội về tình hình thực hiện các mặt công tác và những chủ trương, nhiệm

vụ sắp tới của đơn vị; cấp ủy hoặc đảng bộ, chi bộ thảo luận, ra nghị quyết về những vấn đề lớn, quan trọng và lãnh đạo đảng viên, quần chúng trong đơn vị thực hiện.

- *Đối với tổ chức đảng trong các doanh nghiệp nhà nước* thì mối quan hệ với hội đồng quản trị, tổng giám đốc là lãnh đạo hội đồng quản trị, tổng giám đốc thực hiện trách nhiệm, quyền hạn được giao; ban hành nghị quyết, kết luận để lãnh đạo hội đồng quản trị, tổng giám đốc thực hiện nhiệm vụ phát triển sản xuất doanh nghiệp.

- *Đối với các tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài nhà nước*, ngoài mối quan hệ với cấp ủy cấp trên trực tiếp, các tổ chức đoàn thể trong đơn vị và chính quyền địa phương cấp ủy cơ sở phải xây dựng, quy định rõ mối quan hệ với hội đồng quản trị, hội đồng thành viên và ban giám đốc của đơn vị là mối quan hệ phối hợp để lãnh đạo thực hiện điều lệ công ty, các quy định, quy chế phối hợp. Hội đồng quản trị, hội đồng thành viên, ban giám đốc có trách nhiệm tạo điều kiện và đảm bảo để tổ chức đảng hoạt động theo quy định. Định kỳ (3 tháng, 6 tháng, 1 năm, vào dịp đại hội đảng) và đột xuất khi có yêu cầu, cấp ủy trao đổi với hội đồng quản trị, tổng giám đốc về các chủ trương, nghị quyết của tổ chức đảng, ý kiến của đảng viên, người lao động, về tình hình sản xuất, kinh doanh của đơn vị...

2.2.4. Về nguyên tắc, chế độ làm việc

- Các cấp ủy, ban thường vụ đảng ủy cơ sở làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, quyết định theo đa số; bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất; giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương và nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng. Cấp ủy đảng làm việc theo chương trình công tác toàn khóa và hằng năm (có điều chỉnh, bổ sung khi cần thiết); họp thường kỳ mỗi tháng 01 lần (từ ngày 25 đến 30 hằng tháng), họp bất thường khi cần, họp Ban Chấp hành Đảng bộ mở rộng. Các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quyết định của Đảng ủy đều có trên 1/2 tổng số cấp ủy viên biểu quyết tán thành. Một số nội dung về công tác cán bộ, đảng viên có trên 2/3 số cấp ủy viên biểu quyết tán thành.

- Ban thường vụ đảng ủy họp định kỳ mỗi tuần một lần và họp bất thường khi cần để hội ý, giao ban, xử lý công việc để nghe phản ánh, đánh giá kết quả nhiệm vụ trong tuần và thống nhất nhiệm vụ công tác tuần tiếp theo; thảo luận và quyết định những nội dung, nhiệm vụ được đảng ủy ủy quyền; bàn thống nhất về những nội dung, nhiệm vụ xin ý kiến đảng ủy thảo luận, quyết định. Các cuộc họp của cấp ủy, ban thường vụ đảng ủy đều được ghi biên bản, ghi rõ ý kiến của từng thành viên và được quản lý theo quy định; các nghị quyết, kết luận và quyết định xử lý công việc được đảng ủy được văn bản hóa và gửi đến các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện.

2.3. Việc tổ chức nghiên cứu, quán triệt và triển khai thực hiện quy chế

Cấp ủy cơ sở đã tổ chức các hội nghị phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện đến các đồng chí lãnh đạo chủ chốt, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và cấp ủy các chi bộ tại Hội nghị Ban Chấp hành mở rộng. Đồng thời chỉ đạo các chi bộ quán triệt và triển khai thực hiện đến cán bộ, đảng viên tại kỳ sinh hoạt chi bộ.

2.4. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế làm việc của cấp ủy cơ sở

Đa số các cấp ủy cơ sở đã căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của từng địa phương, cơ quan, đơn vị, bám sát các nội dung trong nghị quyết đại hội đảng bộ, chi bộ để xây dựng cho phù hợp với từng chi, đảng bộ cơ sở. Nhiều cơ sở đã cụ thể hóa các nhiệm vụ trọng tâm cần lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy theo từng tháng, quý, năm và cả nhiệm kỳ, đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo xuyên suốt, thống nhất trên tất cả các lĩnh vực: Việc thực hiện quy chế làm việc của cấp ủy các cấp, kinh tế, xã hội, quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể. Nội dung các chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa đã tập trung vào các lĩnh vực tài chính, ngân sách, quản lý đất đai, xây dựng cơ bản, việc thực hiện quy chế dân chủ, việc thực hiện các quy định của Điều lệ Đảng. Việc xây dựng và ban hành chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa đều được các cấp ủy cơ sở triển khai đúng quy trình, quy định của đảng, có thảo luận, thống nhất của tập thể ban chấp hành, chi ủy trước khi quyết định ban hành; công tác giám sát thường xuyên được quan tâm xây dựng, bám sát nhiệm vụ chính trị của chi, đảng bộ cơ sở. Số lượng các cuộc kiểm tra, giám sát theo từng năm đều đảm bảo mỗi năm có ít nhất 01 cuộc kiểm tra, 01 cuộc giám sát chuyên đề. Ngay sau khi ban hành các chương trình công tác, hầu hết các cấp ủy cơ sở đã chỉ đạo triển khai đến các chi bộ trực thuộc, các đoàn thể trong hệ thống chính trị ở cơ sở và toàn thể cán bộ, đảng viên; giao cho chính quyền và các đoàn thể căn cứ vào chương trình công tác của cấp ủy để xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện. Vì vậy, vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy cơ sở được phát huy; hiệu quả công việc, ý thức trách nhiệm của các đồng chí cấp ủy viên được nâng lên.

- Các cấp ủy cơ sở tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện đến các cơ quan, đơn vị, các tổ chức trong hệ thống chính trị, các chi bộ trực thuộc, các tổ chức, cá nhân liên quan và toàn thể đảng viên thông qua kỳ sinh hoạt chi bộ hằng tháng. Các đồng chí cấp ủy viên nâng cao tinh thần trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc các tổ chức đảng, địa bàn và lĩnh vực được phân công phụ trách; tăng cường kiểm tra và tự kiểm tra chi bộ về thực hiện nền nếp sinh hoạt chi bộ, việc ghi sổ nghị quyết chi bộ, sổ tay đảng viên (nhất là cán bộ, công chức, viên chức); thủ trưởng cơ quan quản lý trực tiếp và người đứng đầu cấp ủy chủ động thường xuyên kiểm tra quy chế làm việc của các cơ quan, đơn vị trực thuộc trên cơ sở đó làm rõ trách nhiệm người đứng đầu, bảo đảm quy chế dân chủ ở cơ sở.

III- ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Mỗi nhiệm kỳ sau đại hội chi bộ, đảng bộ cơ sở, các cấp ủy cơ sở kế thừa Quy chế làm việc của khóa trước có điều chỉnh bổ sung theo định hướng mà Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện đã xác định mà chủ động xây dựng Quy chế làm việc của cấp ủy cơ sở. Quy chế làm việc xây dựng căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam; Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “thi hành Điều lệ Đảng”; các quy định về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong các loại hình doanh nghiệp, công an, quân đội, cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập; quy định rõ chức năng, trách nhiệm, nhiệm vụ, quyền hạn của tập thể, cá nhân; mối quan hệ công tác, nguyên tắc và chế độ làm việc, nhằm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của chi bộ, đảng bộ.

Phát huy dân chủ trong các bước thực hiện quy trình, tổ chức tốt các hội nghị của ban chấp hành, ban thường vụ (nếu có) một cách nghiêm túc, tranh thủ được nhiều ý kiến tham gia trực tiếp hoặc tham gia bằng văn bản vào dự thảo quy chế, qua đó đã tiếp thu, chỉnh sửa chu đáo trước khi ban hành Quy chế làm việc của cấp ủy cơ sở.

Việc xây dựng và áp dụng quy chế làm việc được thực hiện theo quy định của Điều lệ Đảng và pháp luật của Nhà nước, làm việc đảm bảo theo nguyên tắc tập trung dân chủ, quy định rõ phạm vi, cách thức, trách nhiệm, xây dựng các chương trình công tác của cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy. Quy chế làm việc đã cụ thể hóa quy trình xử lý công việc; tăng cường phân công, phân cấp, ủy quyền, quy định chặt chẽ, rõ ràng hơn về trách nhiệm, quyền hạn xử lý công việc, đây là cơ sở pháp lý quan trọng quy định nguyên tắc, chế độ, trách nhiệm, phạm vi, cách thức quy trình giải quyết công việc của cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy và bí thư cấp ủy.

Quy chế làm việc của cấp ủy cơ sở ngoài việc thực hiện theo quy định của Điều lệ Đảng và pháp luật của nhà nước mà còn căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ cấp huyện; kế thừa Quy chế làm việc của cấp ủy khóa trước, nghị quyết đại hội và căn cứ tình hình hoạt động thực tế của địa phương, đơn vị. Hàng năm, cấp ủy tiến hành rà soát, khi thấy cần thiết điều chỉnh, bổ sung quy chế làm việc phù với tình hình mới; cấp ủy cấp trên thường xuyên kiểm tra, giám sát quy chế làm việc sau mỗi kỳ đại hội để chấn chỉnh kịp thời những sai sót, những nội dung chưa đúng với quy định của Điều lệ Đảng và pháp luật của nhà nước.

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn

Trong sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc, thực tế phát sinh nhiều vướng mắc nên có một số nội dung phải trao đổi, thảo luận tại nhiều kỳ họp dẫn đến chậm ban hành.

Một số đơn vị, địa phương xây dựng quy chế làm việc của cấp ủy chưa thống nhất và khác nhau ở một số nội dung. Các địa phương, đơn vị xây dựng quy chế làm việc khác nhau nhưng chưa có cơ sở pháp lý để yêu cầu các đơn vị thực hiện thống nhất.

Trách nhiệm của cấp ủy trong chỉ đạo các tổ chức đoàn thể chưa xác định rõ ràng và cụ thể nên còn lúng túng trong công tác chỉ đạo.

Công tác lãnh đạo, điều hành, tổ chức thực hiện quy chế làm việc của một số cấp ủy còn hạn chế, chưa thường xuyên bám quy chế trong việc điều hành và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị; có nơi tham mưu giải quyết công việc chưa đủ, chưa đúng quy trình. Việc tham mưu bổ sung, sửa đổi quy chế làm việc của cấp ủy, quy chế làm việc của ủy ban kiểm tra cùng cấp có nơi còn chưa kịp thời.

3. Nguyên nhân, bài học kinh nghiệm

3.1. Nguyên nhân của kết quả đạt được

Cấp ủy cơ sở đã nhận thức được vai trò và tầm quan trọng của quy chế làm việc đối với sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy trong suốt nhiệm kỳ. Quy chế làm việc được xây dựng trên cơ sở bám sát các quy định, hướng dẫn của Trung ương, căn cứ quy chế làm việc của cấp ủy cấp huyện và có sự tiếp thu, kế thừa quy chế làm việc của khóa trước. Các quy định về nguyên tắc, trách nhiệm, quyền hạn, mối quan hệ của tập thể và cá nhân được xây dựng khá đầy đủ, cụ thể tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình thực hiện.

Cấp ủy cơ sở, các đồng chí cấp ủy viên và thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc; luôn thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách trong sinh hoạt Đảng. Tập thể luôn giữ gìn tốt đoàn kết nội bộ và sự thống nhất cao trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tạo được sự đồng thuận trong xã hội; cá nhân có tinh thần, trách nhiệm, gương mẫu trong rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, thực hiện tốt vai trò của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

Trong quá trình thực hiện Quy chế, cấp ủy cơ sở đã nhận thức đúng, vận dụng sáng tạo các chủ trương, chính sách của Trung ương, của tỉnh, của cấp huyện phù hợp với thực tiễn, đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo, đồng thời chú trọng và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy và cấp ủy cấp huyện tiến hành kiểm tra, giám sát và các cơ quan chuyên môn của Tỉnh ủy, cấp ủy cấp huyện thường xuyên theo dõi, hướng dẫn cấp ủy cơ sở việc xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế làm việc, hướng dẫn thay đổi, bổ sung quy chế khi thấy cần thiết để phù hợp với tình hình mới của địa phương, đơn vị.

3.2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

Hiện tại, văn bản hướng dẫn khác nhau và chưa rõ nên các địa phương, đơn vị còn lúng túng trong việc giao cơ quan chủ trì phối hợp tham mưu xây dựng quy chế làm việc của cấp ủy cơ sở.

Mỗi địa phương, đơn vị xây dựng quy chế làm việc của cấp ủy chưa thống nhất, khác nhau ở một số nội dung; xây dựng quy chế làm việc của cấp ủy cơ sở căn cứ vào nhiều văn bản riêng lẻ và trên cơ sở kế thừa quy chế làm việc của nhiệm kỳ trước vì vậy quá trình xây dựng cũng như hằng năm phải rà soát, bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp, ảnh hưởng nhất định đến việc tổ chức thực hiện.

Công tác kiểm tra, giám sát có nơi chưa được thường xuyên nên việc tổ chức thực hiện quy chế làm việc của cấp ủy cơ sở ở một số địa phương, đơn vị chưa nghiêm dẫn đến có sai phạm.

Chất lượng tham mưu của các đồng chí phụ trách đảng vụ của cấp ủy có mặt chưa đáp ứng được yêu cầu của nhiệm vụ được giao; chưa kịp thời tham mưu bổ sung, sửa đổi quy chế làm việc để phù hợp với các quy định mới của Trung ương, của tỉnh, của huyện.

3.3. Bài học kinh nghiệm

Một là, phải thường xuyên quán triệt, nâng cao nhận thức của các đồng chí cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ cấp ủy cơ sở để chấp hành nghiêm túc và thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn, mối quan hệ công tác của tập thể và cá nhân đã được quy định rõ trong các quy định của Trung ương, của tỉnh, của huyện và Quy chế làm việc của cấp ủy cơ sở.

Hai là, để xây dựng quy chế làm việc của cấp ủy có hiệu lực, hiệu quả phải bám sát và cụ thể hóa các quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh, của huyện cho phù hợp với tình hình của địa phương. Điều hành theo quy chế kết hợp vận dụng sáng tạo cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước phù hợp với thực tiễn của tỉnh để từ đó lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Ba là, cùng với việc xây dựng các chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện nghị quyết, phải coi trọng công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những sai sót, hạn chế. Tăng cường kiểm tra, giám sát đối với các tổ chức, cá nhân trong việc tổ chức triển khai, thực hiện nghị

quyết của cấp ủy; đảm bảo mọi nghị quyết của cấp ủy phải được triển khai, thực hiện đầy đủ, nghiêm túc và có báo cáo kết quả thực hiện.

Bốn là, không ngừng đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng để giữ vững, nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng, đồng thời, phát huy tính năng động, sáng tạo, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước, chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể.

Năm là, luôn thực hiện tốt, đầy đủ, nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy; đề cao tự phê bình và phê bình trong tổ chức, hoạt động của cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy. Luôn giữ gìn và tăng cường đoàn kết, thống nhất trong cấp ủy, ban thường vụ. Phát huy dân chủ để lắng nghe ý kiến, tập hợp trí tuệ của các thành viên cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, cán bộ, đảng viên; đồng thời tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong Đảng, giữa cấp trên với cấp dưới.

IV- ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Đến thời điểm hiện nay các văn bản hướng dẫn còn khác nhau và chưa rõ ràng nên một số đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp còn lúng túng trong việc xác định loại hình của đơn vị nên vẫn còn chưa thống nhất trong việc xác định chức năng, nhiệm vụ của tổ chức đảng trong cơ quan, đơn vị. Do đó, đề nghị Trung ương có quy định rõ các cơ quan, đơn vị của từng loại hình tổ chức cơ sở đảng.

- Đề nghị Ban Bí thư ban hành Quy định về Quy chế làm việc mẫu của cấp ủy cơ sở để phù hợp tình hình, nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Trên đây là báo cáo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai về kết quả việc ban hành, hướng dẫn, tổ chức thực hiện quy chế làm việc của cấp ủy cơ sở, báo cáo Ban Tổ chức Trung ương.

Nơi nhận:

- Các đ/c TVTU,
- BTV các cấp ủy trực thuộc tỉnh,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- CP.VPTU- N2,T, C3,
- Lưu VPTU.

Đồng kính gửi:

- Ban Tổ chức Trung ương,
 - Đ/c Đào Công Nhanh - Phó vụ trưởng Vụ
- Địa phương III, Ban TCTW.
N2-M3/BC

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

□

Hồ Thanh Sơn